

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày: 13/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bé Lan Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Khánh Luy
2. Ông Đinh Văn Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2018/ TLHS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST-HS ngày 26/02/2018 đối với bị cáo:

TRIỆU QUỐC Q (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 24/01/1978 tại TA, Cao Bằng;

Nơi cư trú: Tổ MH, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12 PT;

Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Triệu Ngọc Đ - Sinh năm 1952; và bà: Ma Thị P - Sinh năm 1954; Cùng trú tại: Xã ĐT, huyện TA, tỉnh Cao Bằng;

Anh chị, em ruột: Có 03 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình;

Vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1974; trú tại: Tổ MH, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Con: 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2012;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2012 bị Công an huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi vận chuyển hàng cấm.

Theo danh, chỉ bản số 3115 lập ngày 14/12/2017 của Công an thành phố Cao Bằng.

Bị cáo đang được tại ngoại tại nơi cư trú thuộc Tổ MH, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; "Có mặt".

Bị hại: Đinh Hồng T - Đã chết

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của bị hại: Ông Đinh Cao B - Bố đẻ;

Nơi cư trú: Xóm VD, xã VQ, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; "Vắng mặt".

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Đức Q - "Vắng mặt";

Nơi cư trú: Tổ MH, phường HG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng.

Người làm chứng:

1. Dương Văn Đ - Sinh năm 1986

Nơi cư trú: Tổ M, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Có mặt.

2. Hoàng Đức N - Sinh năm 1980

Nơi cư trú: Tổ M, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 ngày 29 tháng 10 năm 2017, Triệu Quốc Q (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 11C – 01B.95 đi hướng từ đường tròn Km N, phường ĐT, thành phố CB (đường tránh quốc lộ 3) về ngã tư N, phường SH, thành phố CB. Khi đi đến đoạn đường Km 271 + 300, thuộc tổ H, phường ĐT, thành phố CB thì Q bật đèn tín hiệu (xi nhan) chuyển hướng bên trái để quay đầu xe về hướng đường tròn km N ĐT. Khi xe đang quay đầu sang đến phần đường theo hướng từ ngã tư NC về đường tròn Km N, ĐT thì cùng lúc đó có xe mô tô biển kiểm soát 11GM- 007.19 do anh Đinh Hồng T điều khiển đi từ hướng ngã tư N về đường tròn Km N đâm vào thanh giằng (thanh kim loại) bảo vệ bình xăng gắn bên phải sườn xe ô tô biển kiểm soát 11C- 01B.95. Hậu quả là anh T tử vong tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng nặng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường và bản ảnh hiện trường thể hiện: hiện trường được nhìn thống nhất từ thành phố CB về đường tròn Km N ĐT, mép đường bên phải là (+), lề bên (+) rộng 55cm. Mép đường bên trái là (-) có đường rẽ vào khu tái định cư tổ HT, phường ĐT. Lòng đường từ dải phân cách cứng đến mép (+) là 6,47m. Điểm mốc là cột điện số 7B nằm bên trong lề đường bên (+). Lấy mép đường bên (+) là mép đường nơi xảy ra tai nạn làm điểm chuẩn để đo đạc.

Các dấu vết thể hiện tại hiện trường: Vết chà cày màu đen trắng của giá đỡ chân sau phải xe mô tô 11GM- 007.19 có chiều hướng chệch từ (-) sang (+) kích thước 55cm x 3cm; Vết chà đen lốp đôi bánh sau phải xe ô tô 11C- 01B.95 có chiều hướng từ thành phố CB về đường tròn Km N, ĐT, kích thước 1,21m x 50cm; Xe mô tô 11GM- 007.19 sau tai nạn xe đổ nghiêng sang bên phải, đầu xe hướng về đường tròn Km N, ĐT, đuôi xe hướng về thành phố CB. Xe ô tô 11C-

01B.95 sau tai nạn xe dừng sát bên mép đường bên (+), đầu xe hướng về đường tròn Km N, đuôi xe hướng về thành phố CB.

Các dấu vết trên xe ô tô 11C- 01B.95: Tại mặt ngoài bình xăng và thanh giằng bảo vệ bình xăng gắn bên phải sườn xe có vết chà miết mài mòn dính sơn màu đỏ, cong vắn, bẹp lõm, chiều hướng từ trước về sau, kích thước toàn bộ 57cm x 36cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 51cm, điểm cao nhất cách mặt đất 88cm. Tại mặt trên cùng của bình xăng gắn bên phải sườn xe có dính mảnh kính vỡ, kích thước 42cm x 2cm. Tại mặt ngoài phía phần đầu thùng xe bên phải phía dưới có vết chà miết sạch bụi dính nhựa màu đen, kích thước 31cm x 19cm. Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 11GM- 007.19 có các dấu vết: tại mặt ngoài đầu chắn bùn phía trước đầu xe có vết chà miết mài mòn dính sơn cam nứt vỡ chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, kích thước 41cm x 20cm; tại mặt ngoài đầu càng trước phải có vết chà miết mài mòn nứt vỡ; toàn bộ má lốp bên phải bánh trước có vết chà miết sạch bụi, đứt quãng... Các dấu vết để lại tại hiện trường đều phù hợp với các dấu vết trên phương tiện tại hiện trường và phù hợp với biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 11GM- 007.19 và xe ô tô biển kiểm soát 11C- 01B.95.

Ngày 29 tháng 10 năm 2017, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 151 xác định nguyên nhân dẫn đến cái chết của nạn nhân Đinh Hồng T. Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 050/17/TT ngày 10/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận: *Nguyên nhân dẫn đến cái chết của nạn nhân Đinh Hồng T là vỡ phức tạp xương hộp sọ, dập não thùy trái hai bên, hậu quả của chấn thương sọ não nặng.*

Ngày 16 tháng 11 năm 2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 01 xác định tình trạng kỹ thuật xe ô tô 11C-017.95. Tại bản Thông báo kết luận giám định kỹ thuật xe ô tô số 06/GĐKT- GT ngày 24/11/2017 của Sở Giao thông vận tải Cao Bằng kết luận: *Tại thời điểm kiểm tra, tình trạng kỹ thuật của xe ô tô 11C- 01B.95 đảm bảo an toàn, đủ điều kiện tham gia giao thông. Lái xe Triệu Quốc Q có giấy phép lái xe hợp lệ, phù hợp với loại xe đang sử dụng.*

Căn cứ vào sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám dấu vết phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, lời khai của người làm chứng và lời khai của bị cáo thì nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do Triệu Quốc Q điều khiển xe ô tô chuyển hướng xe ô tô không đảm bảo an toàn gây ra tai nạn giao thông, vi phạm vào khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ và bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại bản Cáo trạng số 08/KSĐT-TA ngày 05/02/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Triệu Quốc Q về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và xác định: Khoảng 19 giờ ngày 29 tháng 10 năm 2017, tại Km271 + 300, đường tránh quốc lộ 3, thuộc tổ H, phường DT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, Triệu Quốc Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 11C- 01B.95 đi hướng từ đường tròn km N, phường DT, thành phố CB (đường tránh quốc lộ 3) về ngã tư N, phường SH, thành phố CB. Khi đi đến đoạn đường Km 271 + 300, thuộc tổ H, phường DT, thành phố CB thì Q bật đèn tín hiệu (xi nhan) bên trái để cho xe chuyển hướng về hướng đường tròn km N, DT. Do không chú ý quan sát nhường đường cho xe đi ngược chiều nên khi đang cho xe chuyển hướng thì có xe mô tô biển kiểm soát 11GM- 007.19 do anh Đinh Hồng T điều khiển đi đúng phần đường đã đâm vào thanh giằng (thanh kim loại) bảo vệ bình xăng gắn bên phải sườn xe ô tô mà Q đang điều khiển. Hậu quả là anh T tử vong tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng nặng. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã cùng gia đình đến thăm hỏi, phúng viếng và bồi thường cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 150 triệu đồng.

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Đinh Cao B đã nhận được số tiền bồi thường là 150 triệu đồng. Trong đơn xin xét xử vắng mặt, người đại diện hợp pháp của bị hại và gia đình không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đức Q đã nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11GM- 007.19 và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Triệu Quốc Q về tội danh, điều luật như đã nêu trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 - Bộ luật hình sự năm 1999 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Xử phạt bị cáo Triệu Quốc Q với mức án từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về phần trách nhiệm dân sự: Không đặt ra việc xem xét giải quyết.

Vật chứng vụ án: Hoàn trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số: 040104000207, họ tên Triệu Quốc Q, sinh ngày 24/01/1978, nơi cư trú: Xã DT, huyện TA, tỉnh Cao Bằng; hạng C, cấp ngày 07/10/2013, có giá trị đến ngày 07/10/2018; nơi cấp: Sở giao thông vận tải Cao Bằng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 – Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật và rất ân hận. Mong tòa xem xét hoàn cảnh của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo và sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố. Bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 11C- 01B.95 không chú ý quan sát nhường đường cho xe đi ngược chiều nên khi đang cho xe chuyển hướng thì có xe mô tô biển kiểm soát 11GM- 007.19 do anh Đinh Hồng T điều khiển đi đúng phần đường đã đâm vào thanh giằng (thanh kim loại) bảo vệ bình xăng gắn bên phải sườn xe ô tô mà Q đang điều khiển. Hậu quả là anh T tử vong tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng nặng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Triệu Quốc Q về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 - là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực từ ngày 01/01/2018 nhưng vụ án này hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra, bị khởi tố, điều tra, truy tố trước ngày 01/01/2018 nên khi xét xử bị cáo vẫn áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 để giải quyết.

Bị cáo Triệu Quốc Q là người hoàn toàn có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sự hiểu biết về xã hội và pháp luật. Nhưng khi điều khiển xe (cho xe chuyển hướng) đã bất cẩn, thiếu chú ý quan sát nhường đường cho xe đi ngược chiều nên gây ra vụ tai nạn nghiêm trọng nói trên. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý nhà nước về an toàn giao thông đường bộ; xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên đã phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhân thân chưa có tiền án tiền sự. Sau khi xảy ra tai nạn đã cùng gia đình khắc phục hậu quả, bồi thường số tiền 150 triệu đồng cho gia đình người bị hại; Gia đình người bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 - Bộ luật hình sự năm 1999.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét thấy bị cáo có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 60 – BLHS và Nghị quyết số 01/2013/NQ- HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà vẫn có đủ điều kiện để bị cáo có cơ hội tự cải tạo, rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho xã hội; Đây cũng là sự thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội. Giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát giáo dục bị cáo trong quá trình chấp hành án. Hội đồng xét xử xét thấy mức án Viện kiểm sát đề nghị từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại đơn xin xét xử vắng mặt, người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ 150 triệu đồng tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do vậy, hội đồng xét xử không đặt ra việc xem xét giải quyết.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Đức Q đã có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Q đã nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11GM- 007.19 và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do vậy, hội đồng xét xử không đặt ra việc xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: 01(Một) giấy phép lái xe số: 040104000207, họ tên Triệu Quốc Q, sinh ngày 24/01/1978, nơi cư trú: Xã ĐT, huyện TA, tỉnh Cao Bằng; Hạng C, cấp ngày 07/10/2013, có giá trị đến ngày 07/10/2018, nơi cấp: Sở giao thông vận tải Cao Bằng. Xét thấy đây là giấy phép lái xe của bị cáo, cần hoàn trả cho bị cáo.

Vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/01/2018.

Đối với những vật chứng khác trong vụ án, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã có quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho chủ sở hữu. Xét thấy việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng là phù hợp với quy định của pháp luật nên hội đồng xét xử không đặt ra việc xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Triệu Quốc Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Triệu Quốc Q phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 - Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi bổ sung năm 2009); Điều 292 – Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

2. *Xử phạt*: Bị cáo Triệu Quốc Q 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án (Ngày 13/3/2018).

Giao bị cáo Triệu Quốc Q về cho Ủy ban nhân dân phường TG, thành phố CB giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. *Về vật chứng*: Hoàn trả cho bị cáo 01 (Một) giấy phép lái xe số: 040104000207, họ tên Triệu Quốc Q, sinh ngày 24/01/1978, nơi cư trú: Xã ĐT, huyện TA, tỉnh Cao Bằng; Hạng C, cấp ngày 07/10/2013, có giá trị đến ngày 07/10/2018, nơi cấp: Sở giao thông vận tải Cao Bằng.

Vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/01/2018.

4. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Triệu Quốc Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

4. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 331, Điều 333- Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Triệu Quốc Q (có mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được thông đạt bản án ./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bế Lan Phương